TÒA ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- *Bản án số:**130**/2024/HNGĐ-ST*
- *Ngày 05 tháng 8 năm 2024*
- *V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Đăng Khoa**
2. Ông **Phạm Danh Hiếu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân Th phố Gò Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Gò Công tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Trường Bảo Vy** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 162/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Võ Thị Trúc Ph**, sinh năm 1989 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ph T, xã A Đ, huyện MC N, tỉnh B Tr

- *Bị đơn:* Anh **Cao Văn L**, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã B X, Th phố G C, tỉnh T G

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Võ Thị Trúc Ph trình bày:* Chị và anh Cao Văn L tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã A Đ, huyện M C N, tỉnh B Tr năm 2011. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh L cờ bạc, anh còn có tình cảm với người phụ nữ

khác. Chị và anh L ly thân từ năm 2023 đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh L nên yêu cầu được ly hôn với anh.

- Về con chung: có 02 con chung tên Cao Huy Kh, sinh ngày 06/01/2009 và Cao Huy Th, sinh ngày 10/7/2011. Ly hôn, chị Ph yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Cao Văn L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị Võ Thị Trúc Ph xin ly hôn với anh. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng*:

+ Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Trúc Ph có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Cao Văn L địa chỉ ấp 3, xã B X, Th phố G C, T G theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Th phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Chị Võ Thị Trúc Ph có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Cao Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do vì vậy căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph và anh L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Trúc Ph và anh Cao Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã A Đ, huyện M C N, tỉnh B Tr cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2011 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Võ Thị Trúc Ph yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Trúc Ph. Hội đồng xét xử xét thấy theo chị Ph cho rằng nguyên nhân do anh L cờ bạc, anh còn có tình cảm với người phụ nữ khác. Chị và anh L ly thân từ năm 2023 đến nay. Hơn nữa, khi chị Ph xin

ly hôn, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh L không đến để trình bày ý kiến về việc chị Ph xin ly hôn, chứng tỏ anh L cũng không còn thiết tha hàn gắn tình cảm với chị Ph.

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Võ Thị Trúc Ph được ly hôn với anh Cao Văn L là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: có 02 con chung tên Cao Huy Kh, sinh ngày 06/01/2009 và Cao Huy Th, sinh ngày 10/7/2011. Ly hôn, chị Ph yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy từ khi chị Ph và anh L sống ly thân nhau, cháu Huy Kh và Huy Th sống với chị Ph, do chị Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Hơn nữa theo lời khai cháu Huy Kh và Huy Th có nguyện vọng sống với chị Ph, để đảm bảo cuộc sống của con không bị xáo trộn, ảnh hưởng đến môi trường sống của con nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ph được trực tiếp nuôi cháu Huy Kh và Huy Th. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph khai không có nhưng anh L vắng mặt nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị Trúc Ph là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử: *Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Trúc Ph.***

1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị Trúc Ph được ly hôn với anh Cao Văn L.

2. Về con chung: Chị Võ Thị Trúc Ph được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Cao Huy Kh, sinh ngày 06/01/2009 và Cao Huy Th, sinh ngày 10/7/2011.

Chị Võ Thị Trúc Ph không yêu cầu anh Cao Văn L cấp dưỡng nuôi con.

Anh Cao Văn L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Trúc Ph phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000779 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công (nay là Th phố Gò Công), tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Võ Thị Trúc Ph đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị Trúc Ph, anh Cao Văn L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TG*;
- *VKSND TPGC*;
- *CCTHADS TPGC*;
- *Các đương sự*;
- *UBND xã A Đh, huyện M C N, tỉnh B Tr*;
- *Lưu án văn, hồ sơ.*